

Use Case “Thanh toán đơn hàng”

1. Mã use case

UC002

2. Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống khi người dùng thanh toán đơn hàng

3. Tác nhân

3.1 Khách

3.2 InterBank

4. Tiền điều kiện

Tại UC001, khi hệ thống đã tính toán được tổng giá trị đơn hàng.

5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

- 1. Hệ thống hiển thị form nhập thông tin tài khoản ngân hàng
- 2. Khách hàng nhập thông tin và xác nhận
- 3. Hệ thống kiểm tra thông tin vừa được nhập
- 4. Hệ thống gửi yêu cầu liên kết tài khoản ngân hàng cho bên InterBank
- 5. InterBank gửi OTP cho khách hàng
- 6. Hệ thống yêu cầu nhập OTP
- 7. Khách hàng nhập OTP
- 8. Hệ thống kiểm tra OTP
- 9. InterBank thực hiện giao dịch thành công, gửi trả thông báo về hệ thống
- 10. Hệ thống lưu lại lịch sử giao dịch

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Thanh toán đơn hàng"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 4	Thông tin khách hàng nhập chưa đủ hoặc không thỏa mãn	▪ Yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin	Tại bước 2
2.	Tại bước 5	Tài khoản ngân hàng bị khóa/vô hiệu hóa/số dư không đủ/... dẫn đến giao dịch thất bại	▪ Hiển thị thông báo tương ứng với trạng thái hiện tại của tài khoản ngân hàng được InterBank gửi trả về	Tại bước 1
3.	Tại bước 9	Khách hàng nhập sai OTP	▪ Yêu cầu nhập lại OTP	Tại bước 7

7. Dữ liệu đầu vào

Bảng 2-Mẫu điền thông tin tài khoản ngân hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1	Ngân hàng	Chọn ngân hàng từ danh sách ngân hàng	Có		VietinBank – Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam
2	Chi nhánh ngân hàng	Chọn từ danh sách chi nhánh tương ứng với ngân hàng đã chọn	Có		Chi nhánh Hai Bà Trưng
3	Số tài khoản		Có	Dãy chữ số	0123456789
4	Tên chủ tài khoản		Có		DOAN NGOC KHANH

Bảng 3 - Mẫu điền thông tin mã OTP

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Mã OTP	OTP nhận khi liên kết tài khoản cho giao dịch đơn hàng	Có	Mã số gồm 6 chữ số	123456

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng 4-Mẫu hiển thị thông tin giao dịch

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1.	Mã giao dịch		Chuỗi số và ký tự	ABC123456789
2.	Tên chủ thẻ	Tên chủ thẻ ngân hàng		DOAN NGOC KHANH
3.	Số tiền bị trừ	Số tiền sử dụng cho giao dịch	Biểu diễn dạng đơn vị tiền tệ Việt Nam đồng	1,100,000
4.	Nội dung giao dịch			Thanh toán đơn hàng của hệ thống AIMS
5.	Số dư	Số dư tài khoản ngân hàng	Biểu diễn dạng đơn vị tiền tệ Việt Nam đồng	2,000,000
6.	Thời gian giao dịch		yyyy/MM/dd hh:mm:ss	2021/10/05 16:35:26

9. Hậu điều kiện

Không có hậu điều kiện.